

Nghiên cứu thực trạng kinh tế - xã hội và ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu tại huyện Can Lộc, Hà Tĩnh

○ ThS. ĐINH THỊ THANH HUYẾN; ThS. TRẦN THỊ THU HOÀI
ThS. BUI THỊ THEN; ThS. VÕ ĐIỀU LINH
Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Mở đầu

Nhóm đã triển khai nghiên cứu tại 3 xã, mỗi xã chọn 2 thôn để khảo sát tại huyện Can Lộc, Hà Tĩnh. Mục đích của nghiên cứu nhằm hỗ trợ người dân tăng thu nhập, giảm nhẹ những thiệt hại, tác động do thiên tai-biến đổi khí hậu (TT-BĐKH) gây ra. Dợt khảo sát này được tiến hành từ ngày 25 đến ngày 31/6 với sự tham gia trực tiếp của cán bộ phòng Kinh tế huyện tại các thôn: Thôn Hạ Văn và thôn Lương Hội (xã Khánh Lộc); thôn 4 và thôn 8 (xã Vụng Lộc); thôn Chiến Thắng, thôn Vinh Phúc (xã Vinh Lộc).

I. Nội dung, phương pháp

1 Nội dung: Xác định nguồn lực tự nhiên, tình hình phát triển KT-XH; những vấn đề thuận lợi và khó khăn và định hướng thị trường; thực trạng TT-BĐKH và năng lực ứng phó với TT-BĐKH của người dân và chính quyền địa phương; tìm hiểu mong muốn của người dân về phát triển kinh tế và ứng phó với TT-BĐKH; đưa ra một số giải pháp để hỗ trợ người dân phát triển sản xuất thích ứng với TT-BĐKH và nâng cao năng lực ứng phó với TT-BĐKH.

2. Phương pháp

Nhóm khảo sát đã thực hiện những phương pháp: Nghiên cứu tài liệu có sẵn; Thông qua các báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu kế

hoạch phát triển KT-XH hằng năm của địa phương. Đánh giá thực địa thông qua phương pháp đánh giá nông thôn có sự tham gia (PRA) với các công cụ đã được sử dụng như: thảo luận nhóm trọng tâm, bản đồ thiên tai, lịch sử thiên tai, phỏng vấn sâu và thăm hộ gia đình, điển bằng hỏi. Các cuộc thảo luận, phỏng vấn sâu được thực hiện với cán bộ địa phương có liên quan; hội thảo phản hồi.

II. Kết quả khảo sát

1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế- xã hội, thiên tai và biến đổi khí hậu

Do đặc thù địa hình của tỉnh hẹp, các sông thường ngắn và dốc nên mùa mưa bão thường có hiện tượng lũ quét, sạt lở đất gây thiệt hại lớn về người và của, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất và đời sống của nhân dân; hằng năm phải gánh chịu nhiều thiệt hại do thiên tai gây ra, đặc biệt những năm gần đây chịu ảnh hưởng rõ rệt của BĐKH&NBD.

Hiện nay, nông thôn Hà Tĩnh còn bộc lộ nhiều hạn chế: Phát triển thiếu quy hoạch, kết cấu hạ tầng KT-XH còn yếu kém. Môi trường ngày càng ô nhiễm, năng lực thích ứng, đối phó với thiên tai còn nhiều hạn chế; đời sống vật chất, tinh thần của người dân nông thôn còn thấp; tỷ lệ hộ nghèo còn cao. Theo đánh giá của Trung tâm KTTV tỉnh Hà Tĩnh và các cơ quan

chuyên môn, Hà Tĩnh là một trong những địa phương chịu nhiều tác động của TT-BĐKH - được mệnh danh là một "túi mưa chảo lửa". Từ số liệu hơn 40 năm, qua nghiên cứu nhận thấy những biểu hiện và tác động của BĐKH, thiên tai đối với khu vực Hà Tĩnh khá rõ với các biểu hiện:

Sự gia tăng nhiệt độ: Nhiệt độ trung bình thập kỷ 2000 - 2009 so với 30 - 50 năm trước tăng phổ biến từ 0,5 - 0,8 độ C, thuộc nhóm cao nhất của Việt Nam.

Chế độ mưa diễn ra thất thường: Mưa có sự biến động lớn cả không gian và thời gian xuất hiện cũng như cường độ. Thời gian mưa không nhiều nhưng cường độ mưa lớn gây lũ, lũ quét với mực nước lên cao và cường suất lũ lớn. Hiện tượng mưa dầm trong vài thập kỷ gần đây ít khi xuất hiện như trước đây. Mùa mưa trong thập kỷ gần đây thường xuất hiện muộn và kết thúc sớm hơn trước.

Hiện tượng nước biển dâng, lấn: Đặc biệt, nguy hại hơn là sự gia tăng của hiện tượng xâm thực bờ biển và nước biển lấn sâu vào các sông. Đến nay, nước biển đã lấn sâu vào các con sông hơn 10 km nữa và hiện tượng nước biển dâng cũng cao hơn 10 năm trước từ 10 - 20 cm.

Các hiện tượng thời tiết, khí hậu cực đoan tăng lên cả tần suất và mức độ: Các trận bão đến sớm

hơn và kéo dài hơn, trước đây mùa mưa bão thường xuất hiện vào tháng 9 – 11. Thời gian gần đây, mùa mưa bão thường đến sớm hơn và kéo dài hơn (từ tháng 8-12). Các đợt nắng nóng gay gắt và kéo dài hơn so với những năm trước. Nhiệt độ tối cao tuyệt đối từ 39 - 40 độ C, có nơi lên đến trên 40 độ C. Gia tăng những đợt rét đậm, rét hại kéo dài như mùa đông xuân 2008 – 2009 với nhiệt độ xuống thấp nhất trong vòng 40 năm qua (khoảng 7 độ C).

2. Thiên tai, biến đổi khí hậu và năng lực ứng phó ở 3 xã khảo sát

Người dân ở 3 xã khảo sát đã cảm nhận được rõ ràng các hiện tượng cực đoan có liên quan đến thời tiết khí hậu đã xảy ra trên địa bàn trong những năm gần đây so với 10-15 năm trước đây, cụ thể như:

95,4% người dân cho rằng sự phân chia, (quy luật) giữa các mùa trong năm đã thay đổi khi mà mùa hè đến muộn hơn và kết thúc muộn hơn, mùa đông đến sớm hơn.

88,5% người dân thấy số ngày rét đậm rét hại (<9 độ C) nhiều hơn.

77,0% người dân cho rằng số ngày nắng nóng (>38 độ C) nhiều hơn.

72,4% thấy rằng phân bố lượng mưa có thay đổi: Mùa mưa lượng mưa nhiều hơn, với những lượng mưa lớn trong thời gian ngắn, mùa khô lượng mưa ít hơn.

77,0% cho rằng có nhiều cơn bão hơn, mức độ tàn phá nghiêm trọng hơn.

85,0% cho rằng lũ xảy ra thường xuyên hơn.

75,8% cho rằng hạn hán xảy ra nhiều hơn và nghiêm trọng hơn.

Trong các hiện tượng thời tiết cực đoan đã xảy ra, người dân ở đây quan tâm nhiều nhất đến bão vì bão xảy ra để lại những thiệt hại lớn về nhà cửa, tài sản và sản xuất.

Về năng lực (kiến thức, kỹ năng) lập kế hoạch, tổ chức triển khai các hoạt động phòng chống giảm nhẹ thiên tai của Ban Phòng chống lụt bão xã, đội cứu hộ thôn, theo kết quả phỏng vấn sâu cán bộ xã/thôn ở 3 xã và các thôn khảo sát, thành viên của Ban PCLB chưa được trang bị các kỹ năng lập kế hoạch phòng ngừa và giảm nhẹ thiên tai, kỹ năng sơ cấp cứu, cứu hộ và cứu nạn và các kỹ năng truyền thông vận động khác. Hằng năm, tỉnh/huyện có tổ chức lập huấn cho Ban PCLB các cấp nhưng chưa đầy đủ và không đáp ứng được nhu cầu thực tế ở địa phương khi xảy ra thiên tai.

Từ một số vấn đề nêu trên cộng với những biến động của thời tiết, khí hậu đã và đang có tác động bất lợi đối với cuộc sống và sinh kế của người dân, chính quyền địa phương, cán bộ các cấp và người dân bày tỏ mong muốn được trang bị các kiến thức chung, kỹ năng về phòng ngừa giảm nhẹ TT-BĐKH nhằm ứng phó kịp thời và hạn chế tối đa các thiệt hại về người, tài sản trong đời sống cũng như trong sản xuất cho người dân.

3. Nhu cầu, mong muốn của người dân

Để phát triển sinh kế bền vững, thích ứng với BĐKH cũng như phòng chống và ứng phó với các loại hình thiên tai dịch bệnh người dân có những mong muốn được hỗ trợ: Nâng cao kiến thức kỹ thuật trong sản xuất; giảm nhẹ rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu.

III. Kết luận và kiến nghị

Thách thức lớn nhất của người dân nơi đây khi BĐKH ngày càng khốc liệt, giá cả vật tư tăng cao, dịch bệnh vẫn thường xảy ra và ảnh hưởng lớn bởi thiên tai và lũ lụt. Trong khi đó người dân còn thiếu kiến thức, kỹ năng trong phòng trừ dịch bệnh, khả năng thích ứng và đối phó với thiên tai. Bên cạnh đó, người dân cũng còn đang gặp

không ít khó khăn về vốn đầu tư để khôi phục sản xuất sau thiệt hại do lũ lụt. Do vậy, bài báo cũng nêu ra một số kiến nghị đề xuất sau:

Đối với loại hình sản xuất lúa:

Mở rộng lớp phòng trừ dịch hại tổng hợp (IPM). Thử nghiệm biện pháp canh tác lúa cải tiến tăng hiệu quả kinh tế, giảm ONMT, giảm phát thải KNK trên diện tích lúa cấy, chủ động nước. Hỗ trợ thành lập nhóm trồng lúa (xã Vụng Lộc): Thiết lập vùng sản xuất thử nghiệm sản xuất giống, trồng giống lúa mới, áp dụng phân hữu cơ, giảm phân hóa học trong sản xuất.

Đối với các loại hình chăn nuôi:

Đưa vào các mô hình sản xuất nông nghiệp thích ứng với lũ lụt và BĐKH, như mô hình chuồng trại thích ứng với lũ lụt. Hỗ trợ người dân xây dựng và triển khai các sáng kiến cộng đồng để giải quyết các khó khăn tồn tại của chính cộng đồng họ trong phát triển sản xuất.

Giảm nhẹ rủi ro thiên tai và thích ứng với BĐKH: Nâng cao năng lực cho cán bộ xã và người dân, đặc biệt phụ nữ về kiến thức phòng ngừa và giảm nhẹ thiên tai, TT-BĐKH. Hỗ trợ người dân và chính quyền cấp thôn, xã kỹ năng lập kế hoạch phòng ngừa. Tuyên truyền và hình thành thói quen sống chung với lũ qua sinh hoạt nhóm liên gia, phát thanh xóm. Hỗ trợ lồng ghép xây dựng kế hoạch phát triển KTXH địa phương có tính đến yếu tố giảm nhẹ rủi ro thiên tai và thích ứng với BĐKH.

Tài liệu tham khảo

1. Báo cáo của Phòng Nông nghiệp huyện Can Lộc: *Điều kiện tự nhiên, KT-XH, thiên tai và BĐKH tại lĩnh Hà Tinh.*

2. Trung tâm Phát triển Nông thôn bền vững (SRD): *Xác định nguồn lực tự nhiên, tình hình phát triển KT-XH của huyện Can Lộc.* ■